TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 310/2018/HS-ST
Ngày 22/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thúy Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu;

Bà Hà Thị Hồng Phúc;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Nam Thái;

Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - *Kiểm sát viên;*

Ngày 22/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 307/2018/TLST-HS ngày 23/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2018/QĐXXST-HS ngày 08/8/2018 đối với bị cáo:

Hứa Văn Đ, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1988; Tại Thái Nguyên;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyệnVõ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) : Lớp 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Hồng D, sinh năm 1962;

Con bà Hứa Thị N, sinh năm 1964;

Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất;

Có vợ là Lê Thu H, sinh năm 1991;

Có 01 con sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 30/2013/HSPT ngày 22/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hứa Văn Đ 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Trộm cắp tài sản*". Đ đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0011828 ngày 14/6/2018 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ số tiền là 1.500.000 đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản ngày 18/4/2018.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0011762 ngày 14/6/2018 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ số tiền là 1.500.000 đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/4/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/4/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

*Người bị hại***:**

1.Cháu **Lê Duy A,** sinh năm 2006;TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật của cháu Anh, đồng thời là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Vũ Thị P**, sinh năm 1982 (mẹ cháu A); TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt);

2. Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1983;

TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt);

3.Cháu **Hoàng Hải N**, sinh năm 2002;

TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt); *Người đại diện theo pháp luật của cháu N, đồng thời là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Hoàng Việt C,** sinh năm 1976 (bố cháu N)

TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt);

4. Chị **Lương Thị N**, sinh năm 1974;

TQ: Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Nhì Thị H,** sinh năm 1958; TQ: Tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 18 và 19 tháng 4 năm 2018, Hứa Văn Đ đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 18/4/2018, Hứa Văn Đ đi bộ từ phòng trọ tại tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên đến khu chung cư Tiến Bộ tại tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên với mục đích trộm cắp tài sản. Đến nơi, Đ trèo từ ngoài cổng phụ vào trong chung cư, sau đó đi cầu thang bộ từ tầng 1 lên nhà để xe tầng 2 , Đ ra nhà xe ngoài cùng (sát với siêu thị Lan Chi). Tại đây, Đ thấy ở gần lan can cầu thang sắt dựng 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy màu sơn đen đỏ, không có khóa, đầu xe hướng ra phía siêu thị Lan Chi, đuôi xe hướng vào bên trong nhà xe, xung quanh nhà xe không có người, Đ dắt chiếc xe đến cửa lên xuống của cầu thang sắt rồi đi xe ra cổng chính của chung cư. Sau đó, Đ đi xe tới cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Toán H tại tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ , thành phố Thái Nguyên do bà Nhì Thị H làm chủ, Đ bán chiếc xe đạp trên cho bà H với giá 650.000đ (sáu trăm, năm mươi ngàn đồng) rồi đi về. Số tiền bán chiếc xe đạp trên Đ dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết . Sau khi mua chiếc xe đạp trên, ngày 20/4/2018, bà H bán chiếc xe cho một người đàn ông không quen biết với giá 750.000 đ (bảy trăm, năm mươi ngàn đồng). Cơ quan công an xác định chiếc xe này là tài sản của chị Vũ Thị P cho con trai là Lê Duy A sử dụng làm phương tiện đi học.

Tại Kết luận số 126 ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định giá trị của chi ếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy, màu sơn đỏ - đen, loại xe GLYML190, số khung 38699 đã qua sử dụng, giá trị là 3.600.000đ (ba triệu, sáu trẳm ngàn đồng)

Vụ thứ 2: Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2018, trên đường từ cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Toán H về nhà trọ, đến đoạn đường gần chung cư Tiến Bộ nói trên, Đ tiếp tục có ý định trộm cắp tài sản. Đ đi bộ đến cổng phụ của chung cư Tiến Bộ, quan sát thấy không có bảo vệ Đ trèo rào vào bên trong chung cư. Đ đi cầu thang bộ lên nhà để xe trên tầng 2 của chung cư rồi đi ra khu nhà để xe. Tại đây, Đ thấy 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GTA màu trắng, yên xe màu đen, xe không có khóa, không có người trông coi, Đ dắt chiếc xe ra phía cầu thang sắt rồi đi xe ra cổng chính của chung cư. Sau đó, Đ đi xe tới cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Toán H và bán chiếc xe đạp trên cho bà Nhì Thị H với giá 650.000đ (sáu trăm, năm mươi ngàn đồng) rồi đi về nhà trọ. Số tiền bán chiếc xe đạp trên Đ dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan công an xác định chiếc xe trên là tài sản của chị Nguyễn Thu H;

Ngày 24/4/2018, bà H đã giao nộp chiếc xe đạp trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

Tại Kết luận số 140 ngày 19/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định giá trị của chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GTA, màu sơn trắng, yên xe màu đen có trang trí màu xanh da trời và màu đỏ, đã qua sử dụng giá trị là 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng 5 giờ ngày 19/4/2018, Đi đi bộ từ phòng trọ tại tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên đến chung cư Tiến Bộ nói trên với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cổng phụ của chung cư, Đ trèo rào vào, sau đó đi lên tầng 2 bằng cầu thang bộ, vào nhà xe bên trong. Tại đây, Đ thấy có 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GIANT màu sơn đen pha lẫn màu da cam và màu xanh da trời, không khóa cổ, dựng ở bờ tường sát cầu thang bộ thoát hiểm, đầu xe hướng về phía cổng phụ, đuôi xe hướng về phía thang máy, xung quanh nhà xe không có người. Đ dắt xe đến cầu thang sắt lối đi xuống tầng 1, rồi đi xe ra cổng chính của chung cư. Sau đó, Đ đi xe tới cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Toán H và bán chiếc xe đạp trên cho bà Nhì Thị H với giá 1.250.000đ rồi đi bộ về phòng trọ. Số tiền bán chiếc xe đạp trên Định dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan công an xác định chiếc xe trên là tài sản của anh Hoàng Việt C cho con trai là cháu Hoàng Hải N sử dụng làm phương tiện đi học. Ngày 24/4/2018, bà H đã giao nộp chiếc xe đạp trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

Tại Kết luận số 106 ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định giá trị của chiếc xe đạp địa hình, màu đen - trắng, nhãn hiệu GIANT, đã qua sử dụng giá trị là 4.500.000đ (bốn triệu, năm trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 4: Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 19/4/2018, Đ quay lại chung cư Tiến Bộ với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cổng phụ của chung cư, Đ trèo rào vào, sau đó đi bộ từ tầng 1 lên tầng 2 bằng cầu thang bộ và đi ra nhà để xe ngoài của chung cư. Đ thấy chỗ lan can của cầu thang sắt có dựng 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Việt-Long màu sơn đen đỏ, đầu xe hướng ra phía siêu thị Lan Chi, đuôi xe hướng vào trong nhà xe, xe không có khóa, không có người trông coi, Đ dắt chiếc xe đến cầu thang sắt rồi đi xe xuống tầng 1 đi ra cổng chính của chung cư. Sau đó, Đ đi xe tới cửa hàng xe Toán H rồi bán chiếc xe trên cho bà H với giá 750.000đ (bảy trăm, năm mươi ngàn đồng) rồi đi bộ về nhà trọ. Số tiền bán chiếc xe đạp trên Đ dùng vào việc tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua chiếc xe đạp trên, ngày 22/4/2018, bà H bán chiếc xe cho một người phụ nữ không quen biết với giá 850.000 đ (tám trăm, năm mươi ngàn đồng). Cơ quan công an xác định chiếc xe trên là tài sản của chị Lương Thị N.

Tại Kết luận số 127 ngày 05/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên xác định giá trị của chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Việt Long, màu sơn đỏ- đen, đã qua sử dụng là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản các bị hại đã có đơn trình báo Công an phường Hoàng Văn Thụ đề nghị giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Hứa Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy sơn đỏ-đen, loại xe GLYML190, số khung 38699 là tài sản của chị Vũ Thị P cho cháu Lê Duy A sử dụng; 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Việt Long, màu sơn đỏ - đen là tài sản của chị Lương Thị N. Các tài sản trên đều đã qua sử dụng, Hiện chưa thu hồi được.

- 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệ u GTA, màu sơn trắng, yên xe màu đen có trang trí màu xanh da trời, màu đỏ, đã qua sử dụng, là tài sản của chị Nguyễn Thu H; 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GIANT, màu sơn đen pha lẫn màu da cam, xanh da trời là tài sản của anh Hoàng Việt C cho cháu Hoàng Hải N sử dụng làm phương tiện đi học. Các tài sản trên đã qua sử dụng, hiện đã trả lại cho bị hại;

Phần dân sự:

- Cơ quan điều tra trả lại tài sản do Đ chiếm đoạt cho chị H và cháu N. Nay các Bị hại này không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

- Gia đình bị cáo đã hoàn trả bà H khoản tiền trị giá 02 chiếc xe Đ bán cho bà H sau đó bà H đã giao nộp cho cơ quan điều tra (xe của chị H và cháu N). Nay bà H không có yêu cầu gì đối với Đ.

- Hiện còn 02 chiếc xe đạp Đ chiếm đoạt, bà H bán cho người không quen biết nay chưa thu hồi được (xe của chị P và chị N) . Chị P yêu cầu Đ bồi thường 3.500.000 đ (ba triệu,năm trăm ngàn đồng); Chị N yêu cầu Đ bồi thường là 3.000.000 đ (ba triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 312/CT-VKSNDTPTN ngày 23 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên đã truy tố Hứa Văn Đ về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** quy định tại khoản 1 Điều173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết thúc thẩm vấn,vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều

51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam; Trách nhiệm dân sự và án phí giải quyết theo quy định của pháp luật;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với Bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo,Người bị hại,Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa Người bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, tuy nhiên các tài liệu có trong hồ sơ đã phản ánh đầy đủ nội dung vụ án, không có lời khai nào mâu thuẫn. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử đủ cơ sở tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, bị cáo khai nhận:

Ngày 18 và 19 tháng 4 năm 2018, tại khu chung cư Tiến Bộ, thuộc tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, lợi dụng sự sở hở trong việc quản lý trông coi tài sản của chủ sở hữu tài sản và những người có trách nhiệm, Bị cáo đã thực hiện các hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản,cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 18/4/2018, Đ chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy màu sơn đen- đỏ là tài sản của gia đình chị Vũ Thị P cho con là Lê Duy A quản lý, sử dụng). Sau khi chiếm đoạt tài sản này Đ đã

đem bán cho bà Nhì Thị H (chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Toán H, tại tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ , thành phố Thái Nguyên)với giá 650.000đ (sáu trăm, năm mươi ngàn đồng). Ngày 20/4/2018 bà H bán chiếc xe này cho một người đàn ông không quen biết với giá 750.000 đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Kết luận số 126 ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định chiếc xe đạp nói trên, đã qua sử dụng giá trị là 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 2: Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2018, Đ chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GTA, màu trắng, yên xe màu đen xe là tài sản của chị Nguyễn Thu H. Sau khi chiếm đoạt tài sản này Đ bán cho bà Nhì Thị H với giá 650.000đ. Ngày 24/4/2018, bà H đã giao nộp chiếc xe đạp trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

Tại Kết luận số 140 ngày 19/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định chiếc xe đạp nói trên đã qua sử dụng giá trị là 2.500.000đ (hai triệu , năm trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng 5 giờ ngày 19/4/2018, Đ chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GIANT màu sơn đen pha lẫn màu da cam và màu xanh da trời , là tài sản của anh Hoàng Việt C cho con trai Hoàng Hải N quản lý, sử dụng. Sau khi chiếm đoạt tài sản này Đ đã đem bán cho bà Nhì Thị H với giá 1.250.000đ (một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng). Ngày 24/4/2018, bà H đã giao nộp chiếc xe đạp trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên;

Tại Kết luận số 106 ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên xác định chiếc xe trên đã qua sử dụng giá trị là 4.500.000đ (bốn triệu ,năm trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 4: Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 19/4/2018, Đ chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Việt-Long màu sơn đen đỏ, là tài sản của chị Lương Thị N. Sau khi chiếm đoạt tài sản này Đ đã đem bán cho bà Nhì Thị H với giá 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) . Ngày 22/4/2018, bà H bán chiếc xe cho một người phụ nữ không quen biết với giá 850.000 đ (tám trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Kết luận số 127 ngày 05/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên chiếc xe đạp trên đã qua sử dụng, giá trị là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là: 13.600.000đ (mười ba triệu, sáu trăm ngàn đồng).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời nhận tội tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Người bị hại; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố và các tài liệu,chứng cứ khác.

Hành vi phạm tội của Bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội "***Trộm cắp tài sản***" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

Nội dung của Điều luật như sau:*"1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Hứa Văn Đ không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *" Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu, đã có một lần bị kết án về cùng tội danh, ngoài ra, bị cáo còn bị xử lý hành chính 02 lần về hành vi trộm cắp như nêu trên. Tuy tiền án đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu lao động chân chính để ổn định cuộc sống. Muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân Đ đã bất chấp, coi thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác như đã nêu trên.

Tuy nhiên, trong quá trình điều travà tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;Tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b,điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Hứa Văn Đ ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một người công dân sống có ích cho xã hội và cũng để phòng ngừa chung. Mức án đại diện Viện kiểm đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự nêu trên thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn. Do đó, nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự , Điều 584, khoản 1 Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc Bị cáo phải bồi thường cho chị Vũ Thị P 01 khoản tiền giá trị chiếc xe Đ chiếm đoạt là 3.500.000 đồng; Bồi thường cho chị Lương Thị N 01 khoản tiền giá trị chiếc xe Đ chiếm đoạt là 3.000.000 đồng. Bị cáo có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chị Nguyễn Thu H, anh Hoàng Việt C (bố cháu Hoàng Hải N) đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản do Đ chiếm đoạt; Đ đã hoàn trả cho bà Nhì Thị H khoản tiền bán 02 chiếc xe đạp bà H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả cho người bị hại.

Nay chị H, anh C và bà H không có yêu cầu gì đối với Đ. Do đó, Tòa án không xem xét, giải quyết nội dung này.

[4] *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GTA, màu sơn trắng, yên xe màu đen có trang trí màu xanh da trời, màu đỏ, là tài sản của chị Nguyễn Thu H; 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GIANT, màu sơn đen pha lẫn màu da cam , xanh da trời là tài sản của anh Hoàng Việt C cho cháu Hoàng Hải N quản lý, sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Đối với bà Nhì Thị H khi mua 04 chiếc xe đạp nêu trên nói trên của bị cáo, bà H không biết tài sản đó do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà H là có cơ sở nên chấp nhận;

[7] Đối với hành vi Đ trộm cắp chiếc xe đạp nhãn hiệu Đ-K, màu sơn đen, xanh da trời là tài sản của cháu Tạ Hữu M, trú tại tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ , TP Thái Nguyên vào ngày 18/4/2018, xác định giá trị là 1.600.000 đ (một triệu, sáu trăm ngàn đồng) và hành vi Đ trộm cắp chiếc xe đạp MiNi nhãn hiệu ERANOS màu hồng là tài sản của cháu Vũ Thanh Thảo, trú tại tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ , TP Thái Nguyên vào ngày 22/4/2018, xác định giá trị là

800.000 đ(tám trăm ngàn đồng). Do hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là có căn cứ.

[8] Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 584, khoản 1 Điều 586, Điều 589, khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13, ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

1.Tuyên bố: Bị cáo **Hứa Văn Đ** phạm tội:*" Trộm cắp tài sản"*

2. Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn Đ **18** (mười tám) tháng tù giam;

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/4/2018;

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

3. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải phải bồi thường cho chị Vũ Thị P 01 khoản tiền là 3.500.000 đồng; Bồi thường cho chị Lương Thị N 01 khoản tiền là 3.000.000 đồng.

*4. Án phí***:** Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Bị cáo; BH; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ
- Lưu BP HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên